Exercise 4 **Read, reorder the letters to make a correct word.** *(Sắp xếp chữ cái thành từ đúng.)*

1.
   k/ t/ i/ e/ n/ t
   .....

2.
   r/ e/ r/ v/ i
   .....

3.
   r/ b/ a/ o/ i/ w/ n
   .....

4.
   a/ s/ d/ n/
   .....

Exercise 5 **Choose the odd one out.** *(Tìm từ khác loại.)*

1. a. b. c.

2. a. b. c.

3. a. b. c.

4. a. b. c.

5. a. b. c.

Ex7: Look and write.

This is my_____

This is my _____

This is my _____

This is my _____

This is my_____

This is my_____

LIVEWORKSHEETS